

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 52

Phẩm 37: NHƯ LAI XUẤT HIỆN (Phần 3)

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết cảnh giới của Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác như thế nào?

Đại Bồ-tát dùng trí tuệ không chướng, không ngại biết tất cả cảnh giới thế gian là cảnh giới của Như Lai. Biết tất cả cảnh giới ba đời, tất cả cảnh giới cõi, tất cả cảnh giới pháp, tất cả cảnh giới chúng sinh, cảnh giới chân như không sai biệt, cảnh giới pháp giới không chướng ngại, cảnh giới thật tế không giới hạn, cảnh giới hư không không phần lượng, cảnh giới không cảnh giới, đều là cảnh giới của Như Lai.

Chư Phật tử! Như tất cả cảnh giới thế gian vô lượng, cảnh giới của Như Lai cũng vô lượng. Như tất cả cảnh giới ba đời vô lượng, cảnh giới của Như Lai cũng vô lượng, cho đến cảnh giới như, cảnh giới không vô lượng, cảnh giới của Như Lai cũng vô lượng. Như cảnh giới không cảnh giới, tất cả xứ không có, cảnh giới của Như Lai cũng vậy, tất cả xứ không có.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết cảnh giới tâm là cảnh giới của Như Lai. Như cảnh giới tâm vô lượng, vô biên không buộc không thoát, cảnh giới của Như Lai cũng vô lượng, vô biên vô không buộc không thoát. Vì sao? Vì do tư duy phân biệt như vậy như vậy, nên hiển hiện vô lượng như vậy như vậy.

Chư Phật tử! Như đại Long vương tùy tâm tuôn mưa, mưa đó chẳng từ trong ra, chẳng từ ngoài ra. Cảnh giới của Như Lai cũng như vậy, tùy ở sự tư duy phân biệt như vậy thì có vô lượng hiển hiện như vậy, ở trong mười phương đều không có chỗ đến.

Chư Phật tử! Như nước nơi biển cả đều từ tâm lực của Long vương khởi ra, biển trí Nhất thiết của chư Phật Như Lai cũng như vậy, đều từ đại nguyện thọ xưa của Như Lai mà sinh khởi.

Chư Phật tử! Biển trí Nhất thiết vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể ngôn thuyết. Nhưng nay tôi lược nói ví dụ, đại chúng nên lắng nghe.

Cõi Nam Diêm-phù-đề này có hai ngàn năm trăm con sông chảy vào biển cả. Cõi Tây Câu-da-ni có năm ngàn con sông chảy vào biển cả. Cõi Đông Phất-bà-đề có bảy ngàn năm trăm con sông chảy vào biển cả. Cõi Bắc Uất-đơn-việt có một vạn con sông chảy vào đại hải. Bốn châu thiên hạ có hai vạn năm ngàn con sông như vậy luôn nối tiếp chảy vào biển cả. Theo quý vị thì sao? Nước này nhiều chăng? Đáp: Chư Phật tử! Nước sông đó đã rất nhiều!

Trong biển lớn lại có Long vương Thập Quang Minh mưa trong biển cả nước nhiều gấp bội nước sông. Lại có Long vương Bách Quang Minh mưa nước nhiều gấp bội nước mưa trên. Lại có Long vương Đại Trang Nghiêm, Long vương Ma-na-tư, Long vương Lô Chấn, Long vương Nan-đà, Long vương Bạt-nan-đà, Long vương Vô Lượng Quang Minh, Long vương Liên Chú Bất Đoạn, Long vương Đại Thắng, Long vương Đại Phấn Tấn, có tám mươi ức đại Long vương như vậy đều làm mưa xuống biển cả và đều tuần

tự nhiều gấp bội. Thái tử của Long vương Ta-kiệt-la tên là Diêm-phù Tràng, mưa xuống biển cả lại hơn gấp bội các Long vương trên.

Nước trong cung điện của Long vương Thập Quang Minh chảy vào biển cả gấp bội nước mưa trên. Nước trong cung điện của Long vương Bách Quang Minh chảy vào biển cả lại gấp bội. Nước trong các cung điện của Long vương Đại Trang Nghiêm, Long vương Khẩn-na-tư, Long vương Lôì Chấn, Long vương Nan-đà, Long vương Bạt-nan-đà, Long vương Vô Lượng Quang Minh, Long vương Liên Chú Bất Đoạn, Long vương Đại Thắng, Long vương Đại Phấn Tấn... tám mươi ức đại Long vương như thế đều riêng khác chảy vào biển cả tuần tự gấp bội nhau. Nước trong cung điện Diêm-phù tràng của thái tử Long vương Ta-kiệt-la chảy vào biển cả, lại nhiều hơn trước gấp bội.

Long vương Ta-kiệt-la mưa vào biển cả nước nhiều hơn trên. Nước trong cung điện của Long vương Ta-kiệt-la chảy vào biển cả lại nhiều gấp bội. Nước này màu lưu ly xanh biếc, chảy ra có giờ, do đầy nên nước triều của biển cả không thất thường.

Chư Phật tử! Biển cả như vậy nước vô lượng, châu báu vô lượng, chúng sinh vô lượng, đại địa nường tựa cũng vô lượng.

Chư Phật tử! Theo ý quý vị thì sao? Nước biển cả ấy là vô lượng chăng?

Đáp: Thật là vô lượng, chẳng thể thí dụ.

Biển cả vô lượng như vậy so với biển trí vô lượng của Đức Như Lai không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, cho đến không bằng một phần ưu-ba-ni-sa-đà. Chỉ tùy tâm của chúng sinh mà lập ví dụ. Nhưng cảnh giới của Phật chẳng phải ví dụ đạt đến được.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết biển trí của Như Lai là vô lượng, vì từ lúc mới phát tâm đã tu hạnh Bồ-tát không dứt. Phải biết khối báu của Như Lai là vô lượng vì tất cả pháp Bồ-đề phần nơi hạt giống Tam bảo chẳng dứt. Phải biết chúng sinh trụ trong đó là vô lượng, vì là chỗ thọ dụng của tất cả hàng Thanh văn, Duyên giác, Hữu học, Vô học. Phải biết trụ địa vô lượng, vì chư Bồ-tát từ Sơ địa Hoan hỷ cho đến địa Cứu cánh vô ngại đều ở nơi đó.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát vì nhập vô lượng trí tuệ, vì đạo lợi ích cho tất cả chúng sinh, nên đối với cảnh giới của Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác phải biết như vậy.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền muốn làm rõ thêm nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Như cảnh giới tâm vô biên lượng
Cảnh giới chư Phật cũng như vậy,
Như cảnh giới tâm, từ ý sinh
Cảnh Phật như vậy phải quán sát.
Như Rồng chẳng rời khỏi cung điện
Do oai lực tâm tuôn mưa lớn
Nước mưa dù không chỗ đến đi
Tùy tâm Rồng nên đều đầy đủ,
Mười Lực Mâu-ni cũng như vậy
Không từ đâu đến chẳng đi đâu
Nếu có tâm tịnh thì hiện thân
Lượng bằng pháp giới vào lỗ chân lông,
Như biển châu báu vô biên lượng
Chúng sinh đại địa cũng như vậy
Tánh nước một vị đồng không khác*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Kẻ sinh trong đó đều được lợi
Biển trí Như Lai cũng như vậy
Tất cả chỗ có đều vô lượng
Hữu học, Vô học trụ các Địa
Đều ở trong đó được lợi ích.*

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết hạnh của Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác như thế nào?

Đại Bồ-tát phải biết hạnh vô ngại là hạnh Như Lai, phải biết hạnh chân như là hạnh Như Lai.

Chư Phật tử! Như chân như, đời trước chẳng sinh, đời sau chẳng động, hiện tại chẳng khởi, hạnh Như Lai cũng vậy, chẳng sinh, chẳng động, chẳng khởi.

Chư Phật tử! Như pháp giới, chẳng phải hữu lượng, chẳng phải vô lượng, vì vô hình. Cũng vậy, hạnh Như Lai chẳng phải hữu lượng, chẳng phải vô lượng, vì vô hình.

Chư Phật tử! Như chim bay ngang hư không trải qua trăm năm, chỗ đã bay qua cùng chỗ chưa bay qua đều chẳng thể lường, vì cõi hư không không ngăn mé, cũng vậy, hạnh Như Lai, giả sử có người trải qua trăm ngàn ức triệu kiếp phân biệt diễn thuyết, đã nói, chưa nói đều chẳng thể lường, vì hạnh của Như Lai là không ngăn mé.

Chư Phật tử! Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác trụ nơi hạnh vô ngại, không có chỗ trụ mà có thể vì khắp tất cả chúng sinh thị hiện công hạnh, làm cho họ thấy rồi thì vượt qua được tất cả chướng ngại.

Chư Phật tử! Ví như Kim sí điều vương bay trên hư không, đảo lộn chẳng đi, dùng mắt thanh tịnh quán sát trong cung điện của các Rồng, phát huy sức mạnh, dùng hai cánh quạt nước biển rẽ ra làm hai, bắt rồng mạng sắp chết để ăn.

Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, an trụ hạnh vô ngại dùng mắt Phật thanh tịnh quán sát tất cả chúng sinh, trong các cung điện nếu là hạng đã từng gieo trồng thiện căn đã thành thực, thì Như Lai dùng sức mạnh của mười Lực, vỗ hai cánh chỉ quán, quạt tách nước biển tham ái sinh tử ra làm hai mà bắt lấy, để họ vào trong Phật pháp, cho họ dứt tất cả vọng tưởng hý luận, an trụ nơi hạnh vô ngại không phân biệt của Như Lai.

Chư Phật tử! Như mặt trời, mặt trăng đơn độc, riêng đi vòng giữa hư không làm lợi ích cho chúng sinh, mà không tự nghĩ từ đâu đến và đi đến đâu.

Chư Phật tử! Như Lai cũng như vậy, tánh vốn tịch diệt không phân biệt, thị hiện du hành khắp pháp giới, vì muốn đem lại lợi ích cho tất cả chúng sinh, mà làm Phật sự không ngừng nghỉ, vẫn không sinh hý luận phân biệt là ta từ đó đến rồi đi qua kia.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải dùng vô lượng phương tiện, vô lượng tánh tướng như vậy, để thấy biết công hạnh đã làm của Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền muốn làm rõ thêm nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Ví như chân như chẳng sinh diệt
Không có nơi chỗ không thể thấy
Bậc Đại Nhiêu Ích, hành như vậy
Vượt hơn ba đời chẳng lường được.
Pháp giới, chẳng giới, chẳng không giới
Chẳng phải hữu lượng chẳng vô lượng
Đấng Đại Công Đức hành cũng vậy
Chẳng lượng, vô lượng, vì vô thân.*

*Như chim bay đi ức ngàn năm
Trước sau hư không vẫn không khác
Nhiều kiếp diễn thuyết hạnh Như Lai
Đã nói chưa nói chẳng thể lường.
Điểu vương trên cao nhìn biển cả
Rẽ nước bắt lấy rồng để ăn
Mười Lực hay độ người thiện căn
Khiến khỏi biển hữu trừ phiền não.
Ví như nhật nguyệt đi trên không
Chiếu đến tất cả chẳng phân biệt
Thế Tôn đi khắp cả pháp giới
Giáo hóa chúng sinh chẳng động niệm.*

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác như thế nào?

Đại Bồ-tát phải biết Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác đối với tất cả nghĩa không chỗ quán, đối với pháp bình đẳng không chỗ nghi hoặc, không hai, không tướng, không làm, không thôi, không lượng, không bờ, rời xa hai bên, an trụ nơi trung đạo, vượt khỏi tất cả văn tự ngôn thuyết, biết nẻo hành hóa tâm niệm, căn tánh, sự ưa thích, phiền não, tạp nhiễm của tất cả chúng sinh. Tóm lại, trong một niệm, biết rõ tất cả pháp ba đời.

Chư Phật tử! Ví như biển cả có thể hiện in tất cả hình tượng sắc thân của các chúng sinh trong bốn châu thiên hạ, thế nên mọi loài đều cùng gọi là biển cả.

Bồ-đề của chư Phật cũng như vậy, hiện khắp nơi tâm niệm căn tánh sự ưa thích của tất cả chúng sinh mà không có chỗ hiện, thế nên gọi là chư Bồ-đề của Phật.

Chư Phật tử! Bồ-đề của Phật, tất cả văn tự chẳng nêu bày được, tất cả âm thanh chẳng đến được, tất cả ngôn ngữ chẳng nói được, chỉ tùy chỗ thích hợp mà tạo phương tiện để khai thị.

Chư Phật tử! Lúc Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác được thân bằng tất cả chúng sinh, được thân bằng tất cả pháp, được thân bằng tất cả cõi, được thân bằng tất cả ba đời, được thân bằng tất cả Phật, được thân bằng tất cả ngữ ngôn, được thân bằng chân như, được thân bằng cõi pháp, được thân bằng cõi hư không, được thân bằng cõi vô ngại, được thân bằng tất cả nguyện, được thân bằng tất cả hạnh, được thân bằng cảnh giới Niết-bàn tịch diệt.

Như thân đã được, ngôn ngữ và tâm đã được cũng như vậy. Được vô lượng vô số ba luân thanh tịnh như vậy.

Chư Phật tử! Lúc Đức Như Lai thành Chánh giác, ở trong thân Như Lai, thấy khắp tất cả chúng sinh thành Chánh giác, cho đến thấy khắp tất cả chúng sinh nhập Niết-bàn đều đồng một tánh, gọi là không tánh. Không những tánh gì? Đó là không tánh tướng, không tánh tận, không tánh sinh, không tánh diệt, không tánh ngã, không tánh phi ngã, không tánh chúng sinh, không tánh phi chúng sinh, không tánh Bồ-đề, không tánh pháp giới, không tánh hư không, cũng lại không tánh thành Chánh giác. Vì biết tất cả pháp đều không, nên đạt được trí Nhất thiết với đại Bi tương tục cứu độ chúng sinh.

Chư Phật tử! Ví như hư không, tất cả thế giới hoặc thành hoặc hoại, nhưng hư không thường chẳng thêm bớt, vì hư không vốn không sinh.

Bồ-đề của chư Phật cũng như vậy, hoặc thành Chánh giác hay chẳng thành Chánh

giác, cũng không tăng giảm. Vì Bồ-đề vốn không tướng, không phi tướng, không một, không nhiều.

Chư Phật tử! Giả sử có người có thể hóa làm hằng hà sa tâm, mỗi mỗi tâm lại hóa làm hằng hà sa Phật, đều không sắc, không hình, không tướng. Hóa như vậy đến tột cùng hằng hà sa kiếp không ngừng nghỉ.

Này chư Phật tử! Các Nhân giả nghĩ thế nào? Người đó hóa tâm, hóa Phật, có tất cả là bao nhiêu?

Bồ-tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức nói:

–Như theo tôi hiểu nghĩa của Nhân giả nói thì hóa cùng chẳng hóa đồng nhau không khác. Sao lại hỏi là có bao nhiêu?

Bồ-tát Phổ Hiền nói:

–Lành thay! Lành thay! Đúng như lời Nhân giả nói.

Giả sử tất cả chúng sinh ở trong một niệm đều thành Chánh giác cùng chẳng thành Chánh giác đồng nhau không khác. Vì sao? Vì Bồ-đề không có tướng. Nếu không tướng thì không tăng không giảm.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết như vậy: Thành Đẳng chánh giác đồng với Bồ-đề một tướng là không tướng. Lúc Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác dùng phương tiện nhất tướng, nhập Tam-muội Thiện giác trí. Nhập rồi, đối với một thân rộng lớn thành Chánh giác hiện thân bằng số tất cả chúng sinh trụ ở trong thân. Như một thân rộng lớn thành Chánh giác hết thấy thân rộng lớn thành Chánh giác thấy đều như vậy cả.

Chư Phật tử! Đức Như Lai có vô lượng môn thành Chánh giác như vậy, vì thế phải biết Đức Như Lai hiện thân vô lượng. Vì vô lượng nên nói thân Như Lai là cõi vô lượng đồng với cõi chúng sinh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết thân Như Lai, trong một lỗ chân lông có thân chư Phật bằng số tất cả chúng sinh. Vì sao? Vì Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác rốt ráo không sinh diệt. Như một lỗ chân lông, tất cả lỗ chân lông khắp pháp giới cũng đều như vậy, phải biết chẳng có một chút chỗ nào là không có thân Phật. Vì sao? Vì Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác không chỗ nào là chẳng đến. Tùy khả năng, tùy uy lực, ở nơi cây Bồ-đề đạo tràng, trên tòa Sư tử, hiện nhiều thân thành Đẳng chánh giác.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết tâm mình, niệm niệm thường có Phật thành Chánh giác. Vì sao? Vì chư Phật Thế Tôn chẳng rời tâm này mà thành Chánh giác. Như tâm mình, tâm của tất cả chúng sinh cũng đều như vậy, đều thường có Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác, rộng lớn cùng khắp không chỗ nào là chẳng có, chẳng rời, chẳng dứt, không ngừng nghỉ, nhập pháp môn phương tiện chẳng thể nghĩ bàn.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác như vậy.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền muốn làm rõ thêm nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Chánh giác biết rõ tất cả pháp
Không hai là hai đều bình đẳng
Tự tánh thanh tịnh như hư không
Ngã cùng phi ngã chẳng phân biệt.
Như biển in hiện thân chúng sinh
Do đấy gọi biển là biển cả
Bồ-đề in khắp các tâm hành
Vì thế nên gọi là Chánh giác.*

*Ví như thế giới có thành hoại
Mà ở hư không chẳng thêm bớt
Tất cả chư Phật hiện thế gian
Bồ-đề một tướng thường không tướng,
Như người hóa tâm hóa làm Phật
Hóa cùng chẳng hóa tánh không khác,
Tất cả chúng sinh thành Bồ-đề
Thành cùng chẳng thành không tăng giảm.
Phật có Tam-muội tên Thiện giác
Nơi cõi Bồ-đề nhập định này
Phóng vô lượng quang bằng chúng sinh
Khai ngộ chúng sinh như sen nở
Như chúng sinh, kiếp, cõi ba đời
Có những tâm niệm và căn, dục
Thân bằng số ấy đều hiện ra
Nên Chánh giác gọi là vô lượng.*

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác chuyển pháp luân như thế nào?

Đại Bồ-tát phải biết như vậy: Đức Như Lai dùng sức của tâm tự tại không khởi không chuyển mà chuyển pháp luân, vì biết tất cả pháp thường không khởi. Dùng ba thứ chuyển: Chuyển pháp luân dứt chỗ đáng dứt, vì biết tất cả pháp luôn lia biên kiến, chuyển pháp luân lia cảnh giới, không lia cảnh giới dục, vì nhập cõi hư không của tất cả pháp, chuyển pháp luân không ngôn thuyết vì biết tất cả pháp là chẳng thể nói nêu, chuyển pháp luân rất ráo tịch diệt, vì biết tất cả pháp là tánh Niết-bàn, chuyển pháp luân dùng tất cả văn tự, tất cả ngữ ngôn, vì âm thanh của Như Lai không chỗ nào là chẳng đến, chuyển pháp luân, biết âm thanh như tiếng vang vì rõ tánh chân thật của các pháp, chuyển pháp luân, trong một âm thanh phát ra tất cả âm thanh, vì rất ráo không chủ, chuyển pháp luân, không sót, không tận cùng vì trong ngoài đều không nhiễm chấp.

Chư Phật tử! Ví như tất cả văn tự ngữ ngôn, cùng tột kiếp vị lai nói chẳng hết được. Phật chuyển pháp luân cũng như vậy, tất cả văn tự an lập hiển thị không ngừng nghỉ, không cùng tận.

Chư Phật tử! Pháp luân của Như Lai đều nhập tất cả ngữ ngôn văn tự mà không chỗ trụ. Ví như viết chữ, vào khắp tất cả sự, tất cả lời, tất cả toán số, tất cả chỗ thế gian và xuất thế gian mà không chỗ trụ.

Âm thanh của Đức Như Lai cũng như vậy, vào khắp tất cả xứ, tất cả chúng sinh, tất cả pháp, tất cả nghiệp, tất cả báo, mà không chỗ trụ.

Các thứ ngữ ngôn của tất cả chúng sinh đều chẳng rời pháp luân của Đức Như Lai. Vì sao? Vì thật tướng của ngôn ngữ âm thanh chính là pháp luân như vậy.

Đại Bồ-tát phải biết Đức Như Lai chuyển pháp luân như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Đại Bồ-tát muốn biết Đức Như Lai chuyển pháp luân, thì phải biết chỗ xuất sinh pháp luân của Đức Như Lai. Những gì là chỗ xuất sinh pháp luân của Như Lai?

Chư Phật tử! Đức Như Lai tùy theo tâm hành, sự ưa thích vô lượng sai khác của tất cả chúng sinh, phát ra bao nhiêu âm thanh để chuyển pháp luân.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Phật tử! Đức Như Lai có Tam-muội tên là Cứu cánh vô ngại vô úy. Nhập Tam-muội này rồi, ở mỗi mỗi thân, mỗi mỗi miệng khi thành Đẳng chánh giác, đều phát ra ngôn ngữ âm thanh bằng số lượng tất cả chúng sinh, trong mỗi mỗi ngôn ngữ âm thanh đầy đủ các tiếng, tất cả đều riêng khác mà chuyển pháp luân, làm cho tất cả chúng sinh đều hoan hỷ.

Người biết được Đức Như Lai chuyển pháp luân như vậy, phải biết người này đã tùy thuận tất cả Phật pháp. Không biết như vậy thì chẳng phải là tùy thuận.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết Đức Phật chuyển pháp luân như vậy, vì vào khắp vô lượng cõi chúng sinh.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền muốn làm rõ thêm nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Pháp luân Như Lai không chỗ chuyển
Ba đời không khởi cũng không dứt
Như văn tự không lúc nào hết
Mười Lực pháp luân cũng như vậy.
Như chữ vào khắp mà không đến
Chánh giác pháp luân cũng như vậy
Vào các ngôn âm không chỗ vào
Hay khiến chúng sinh đều hoan hỷ.
Phật có Tam-muội tên Cứu cánh
Nhập định này rồi mới thuyết pháp
Tất cả chúng sinh vô lượng biên
Khắp phát ngôn âm khiến tỏ ngộ.
Trong mỗi ngôn âm lại còn diễn
Vô lượng ngôn âm đều sai khác
Thế gian tự tại không phân biệt
Theo chỗ ưa thích khiến nghe khắp,
Văn tự chẳng xuất từ trong ngoài
Cũng chẳng hư mất, không chứa nhóm
Mà vì chúng sinh chuyển pháp luân
Tự tại như vậy rất kỳ diệu.*

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác nhập Niết-bàn như thế nào?

Đại Bồ-tát muốn biết đại Niết-bàn của Đức Như Lai, cần phải biết rõ tự tánh căn bản. Như Niết-bàn chân như, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Như Niết-bàn thật tế, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Như Niết-bàn pháp giới, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Như Niết-bàn như hư không, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Như Niết-bàn pháp tánh, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Như Niết-bàn của cảnh giới lìa dục, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Như Niết-bàn của cảnh giới vô tướng, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Như Niết-bàn của cảnh giới tánh ngã, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Như Niết-bàn của cảnh giới nhất thiết pháp, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Như Niết-bàn của cảnh giới chân như, Niết-bàn của Như Lai cũng như vậy. Vì sao? Vì Niết-bàn là không sinh không xuất. Nếu pháp không sinh không xuất thì không diệt.

Chư Phật tử! Như Lai chẳng vì Bồ-tát mà nói Niết-bàn cứu cánh của chân Như Lai, cũng chẳng vì họ mà thị hiện việc ấy. Vì sao? Vì muốn làm cho Bồ-tát thấy tất cả Như

Lai thường ở trước, ở trong một niệm thấy tất cả chư Phật quá khứ, vị lai, sắc tướng viên mãn đều như hiện tại, cũng chẳng mong tưởng là hai, chẳng hai. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát đã lìa hẳn tướng chấp.

Chư Phật Như Lai vì làm cho chúng sinh có tâm mến thích nên xuất hiện ở đời. Vì muốn chúng sinh luyến mộ mà thị hiện Niết-bàn. Nhưng thật ra Đức Như Lai không có xuất thế cũng không có Niết-bàn. Vì sao? Vì Đức Như Lai thường trụ nơi pháp giới thanh tịnh, tùy theo tâm của chúng sinh mà thị hiện Niết-bàn.

Chư Phật tử! Ví như mặt trời mọc chiếu sáng khắp thế gian, trong tất cả đồ đựng nước trong sạch đều có bóng mặt trời hiện, cùng khắp các xứ mà vẫn không có đến đi. Nếu có một đồ đựng bị bể thì chẳng hiện bóng mặt trời. Đây không phải lỗi ở mặt trời mà là do đồ đựng nước bị bể.

Mặt trời trí của Như Lai cũng như vậy, hiện khắp pháp giới, không trước không sau. Trong tâm thanh tịnh của tất cả chúng sinh Đức Như Lai đều hiện. Tâm thường thanh tịnh thì thường thấy thân Phật. Nếu tâm ô trược, thì không thấy Như Lai.

Chư Phật tử! Nếu có chúng sinh cần dùng Niết-bàn để độ, thì Đức Như Lai vì họ mà thị hiện Niết-bàn. Nhưng thật ra Đức Như Lai không sinh, không mất, không có diệt độ.

Ví như hỏa đại ở tất cả thế gian có thể làm thành lửa. Hoặc có lúc ở một xứ lửa tắt, nhưng chẳng phải lửa ở tất cả thế gian đều tắt.

Như Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, hiện ra làm Phật sự ở tất cả thế giới. Hoặc ở một thế giới việc làm đã xong hiện nhập Niết-bàn, thì đâu phải là ở tất cả thế giới chư Phật Như Lai đều diệt độ!

Đại Bồ-tát phải biết Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác nhập đại Niết-bàn như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Ví như thuật sĩ giỏi biết huyền thuật, dùng sức của huyền thuật, trong tất cả cõi nước, thành ấp, làng xóm nơi đại thiên thế giới thị hiện thân huyền, dùng sức huyền tồn giữ đến cả kiếp. Hoặc ở một xứ huyền sự đã xong, bèn ẩn thân chẳng hiện. Nhưng chẳng phải tất cả xứ đều ẩn thân.

Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, giỏi biết vô lượng phương tiện trí tuệ, các thứ huyền thuật, hiện thân khắp tất cả pháp giới, giữ gìn còn mãi cùng tột đời vị lai. Hoặc ở một xứ, tùy tâm của chúng sinh, việc làm đã xong, bèn thị hiện nhập Niết-bàn. Có đâu vì ở một xứ Đức Phật nhập Niết-bàn mà cho tất cả Phật đều diệt độ!

Đại Bồ-tát phải biết Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác đại Niết-bàn như vậy.

Lại nữa, chư Phật tử! Lúc Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác thị hiện Niết-bàn, bèn nhập Tam-muội bất động. Nhập Tam-muội này rồi, ở mỗi mỗi thân Phật đều phóng ra vô lượng trăm ngàn ức triệu ánh sáng lớn. Mỗi mỗi ánh sáng đều hiện vô số hoa sen. Mỗi mỗi hoa sen đều có vô số nhụy hoa diệu bảo. Mỗi mỗi nhụy hoa đều có tòa Sư tử. Trên mỗi mỗi tòa đều có Đức Như Lai ngồi kiết già. Số thân Phật bằng với số tất cả chúng sinh, đều đủ mọi công đức trang nghiêm thượng diệu, từ diệu lực của bản nguyện mà sinh khởi.

Nếu có chúng sinh thiện căn thành thực, thấy thân Phật rồi đều thọ hóa. Nhưng thân Phật kia cùng tột đời vị lai đến rốt ráo an trụ, tùy nghi hóa độ tất cả chúng sinh, chưa từng lờ díp.

Chư Phật tử! Thân của Đức Như Lai không có phương xứ, chẳng thiệt chẳng hư, chỉ do nguyện lực từ bản thể của chư Phật, hễ chúng sinh đáng được độ thì xuất hiện.

Đại Bồ-tát phải biết Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác đại Niết-bàn như vậy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Phật tử! Đức Như Lai trụ nơi cõi pháp vô lượng vô ngại cứu cánh, cõi hư không, chân như, pháp tánh, không sinh, không diệt và thật tế, vì các chúng sinh mà tùy thời thị hiện. Do bản nguyện giữ gìn nên không ngừng nghỉ. Chẳng bỏ tất cả chúng sinh, tất cả cõi, tất cả pháp.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền muốn làm rõ thêm nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Mặt trời phóng sáng chiếu thế gian
Đồ hư nước chảy bóng liền mất,
Thế Tôn tối thắng cũng như vậy
Chúng sinh không tin thấy nhập diệt.
Như hỏa đại thành lửa thế gian
Hoặc một thành ấp có lúc tắt,
Thế Tôn tối thắng khắp pháp giới
Chỗ giáo hóa xong hiện nhập diệt.
Thuật sĩ hiện thân tất cả cõi
Chỗ diệt đã xong thì ẩn thân,
Như Lai hóa xong cũng như vậy
Ở cõi nước khác thường thấy Phật.
Phật có Tam-muội nên bất động
Hóa chúng sinh rồi nhập định này
Một niệm, thân phóng vô lượng quang
Quang hiện hoa sen, hoa có Phật.
Thân Phật vô số khắp pháp giới
Chúng sinh có phước thì được thấy
Như vậy vô số mỗi mỗi thân
Thọ mạng trang nghiêm đều đầy đủ.
Như tánh không sinh, Phật xuất thế
Như tánh không diệt, Phật Niết-bàn
Ngôn từ ví dụ thấy đều dứt
Tất cả nghĩa thành không cùng sánh.*

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát phải biết ở chỗ Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác, thấy nghe thân cận gieo trồng thiện căn như thế nào?

Đại Bồ-tát phải biết ở chỗ Đức Như Lai, thấy nghe gần gũi, gieo trồng thiện căn thấy đều chẳng luống, vì xuất sinh vô tận tuệ giác, vì rời tất cả chướng nạn, vì quyết định đến nơi cứu cánh, vì không hư dối, vì tất cả nguyện viên mãn, vì chẳng hết hạnh hữu vi, vì tùy thuận trí vô vi, vì sinh trí Phật, vì cùng tột đời vị lai, vì thành hạnh thắng nhất thiết chủng, vì đạt đến trí địa không công dụng.

Chư Phật tử! Ví như có người nuốt chút ít chất kim cang, không tiêu hóa được, tất cả đều thấy ra ngoài, vì chất kim cang chẳng cùng ở chung với nhục thân tạp uế.

Ở chỗ Đức Như Lai, gieo một ít căn lành cũng như vậy, tất phải xuyên thấu thân phiền não của các hành hữu vi đến nơi trí vô vi cứu cánh. Vì chút thiện căn này chẳng cùng ở chung với những hành phiền não hữu vi.

Chư Phật tử! Giả sử cỏ khô chất đống lớn bằng núi Tu-di, ném vào cỏ một đóm lửa nhỏ tất sẽ cháy hết cả. Vì sao? Vì lửa có thể đốt.

Ở chỗ Đức Như Lai, gieo một ít thiện căn cũng như vậy, tất có thể làm cháy hết tất cả phiền não, rốt ráo đến Niết-bàn tuyệt đối. Vì sao? Vì chút thiện căn này tánh rốt ráo.

Chư Phật tử! Ví như núi Tuyết có cây Dược vương tên là Thiện kiến. Nếu ai được thấy thì mắt được thanh tịnh. Nếu ai được nghe thì tai được thanh tịnh. Nếu ai được ngửi thì mũi được thanh tịnh. Nếu ai được nếm thì lưỡi được thanh tịnh. Nếu ai được chạm đến thì thân được thanh tịnh. Nếu có ai lấy đất nơi gốc cây ấy, cũng có thể dùng để trị bệnh được.

Đức Như Lai Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, có thể tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh. Nếu có ai thấy sắc thân của Như Lai thì mắt được thanh tịnh. Nếu ai được nghe danh hiệu của Như Lai thì tai được thanh tịnh. Nếu ai ngửi được giới hương của Như Lai thì mũi được thanh tịnh. Nếu ai nếm được pháp vị của Như Lai thì lưỡi được thanh tịnh, đủ tướng lưỡi rộng dài, hiểu pháp ngữ ngôn. Nếu ai được chạm đến ánh sáng của Như Lai thì thân được thanh tịnh rốt ráo được Pháp thân vô thượng. Nếu ai nhớ niệm Đức Như Lai thì được niệm Phật Tam-muội thanh tịnh. Nếu ai cúng dường chỗ đất của Đức Như Lai đi qua và tháp miếu thờ Phật cũng được đủ thiện căn trừ diệt tất cả họa phiền não, được sự an vui của Hiền thánh.

Chư Phật tử! Nay tôi nói với các vị: Mặc dù có chúng sinh vì nghiệp chướng che đậy nên thấy nghe Phật mà chẳng có tâm tin ưa, vẫn cũng gieo được căn lành không luống uổng, cho đến rốt ráo nhập Niết-bàn.

Đại Bồ-tát phải biết ở nơi Đức Như Lai, thấy nghe, gần gũi, gieo trồng căn lành như vậy, đều lia tất cả pháp bất thiện, đầy đủ pháp thiện.

Chư Phật tử! Đức Như Lai dùng tất cả ví dụ để nói nhiều sự việc nhưng không có ví dụ nào có thể nói được pháp này. Vì sao? Vì đường tâm trí dứt tuyệt, chẳng thể nghĩ bàn. Chư Phật, chư Bồ-tát chỉ tùy tâm của chúng sinh khiến họ hoan hỷ mà nói ví dụ, chứ chẳng phải là rốt ráo.

Pháp môn này gọi là chốn bí mật của Đức Như Lai, gọi là chốn tất cả thế gian chẳng biết được, gọi là nhập ấn Như Lai, gọi là mở cửa đại trí, gọi là thị hiện chủng tánh của Như Lai, gọi là thành tựu tất cả Bồ-tát, gọi là tất cả thế gian không làm hư hoại được, gọi là hoàn toàn tùy thuận cảnh giới của Như Lai, gọi là có thể làm thanh tịnh tất cả cõi chúng sinh, gọi là diễn nói về thật tánh căn bản rốt ráo, pháp chẳng thể nghĩ bàn của Phật.

Chư Phật tử! Pháp môn này, Đức Như Lai chẳng nói với những chúng sinh khác, mà chỉ nói với chư Bồ-tát hướng đến Đại thừa, chỉ nói với chư Bồ-tát ngồi nơi thừa chẳng thể nghĩ bàn. Pháp môn này chẳng vào tay của tất cả chúng sinh khác, chỉ trừ chư Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Ví như Chuyển luân thánh vương có bảy báu. Do bảy báu này mà hiển bày Luân vương. Bảy báu này chẳng vào tay chúng sinh khác chỉ trừ thái tử do bậc nhất phu nhân sinh, đầy đủ trọn vẹn các tướng Thánh vương. Nếu Chuyển luân thánh vương không có thái tử đầy đủ đức tướng, thì sau khi Thánh vương mạng chung trong vòng bảy ngày các báu đều tan mất.

Cũng vậy, kinh này chẳng vào tay của các chúng sinh khác, chỉ trừ chân tử của Đức Như Lai Pháp vương sinh nơi nhà Như Lai, gieo trồng các căn lành của tướng Như Lai. Nếu không có những chân Phật tử này, thì pháp môn đấy chẳng bao lâu sẽ tan mất. Vì sao? Vì tất cả hàng Nhị thừa chẳng được nghe kinh này, huống là thọ trì, đọc tụng, biên chép, phân biệt giải nói. Chỉ có chư Bồ-tát mới có thể được như vậy.

Do những cố trên đây, chư Đại Bồ-tát nghe pháp môn này nên rất vui mừng, dùng tâm tôn trọng cung kính đánh lễ thọ trì. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát tin ưa kinh này thời mau

đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Chư Phật tử! Giả sử có Bồ-tát trong vô lượng trăm ngàn ức triệu kiếp thật hành sáu môn Ba-la-mật, tu tập những pháp Bồ-đề phần, nhưng nếu chưa nghe pháp môn đại oai đức chẳng thể nghĩ bàn này của Như Lai, hoặc nghe rồi mà chẳng tin, chẳng hiểu, chẳng thuận, chẳng nhập, thì chẳng được gọi là Bồ-tát chân thật. Vì chẳng được sinh nơi nhà Như Lai. Nếu được nghe pháp môn trí tuệ không chướng ngại, vô lượng chẳng thể nghĩ bàn này của Như Lai, nghe rồi tin hiểu, tùy thuận ngộ nhập thì nên biết, người này sinh nơi nhà Như Lai, tùy thuận cảnh giới của tất cả Như Lai, đầy đủ pháp Bồ-tát, an trụ cảnh giới trí Nhất thiết chủng, xa lìa tất cả những pháp thế gian, xuất sinh tất cả công hạnh của Như Lai, thông đạt tất cả pháp tánh của Bồ-tát, đối với đức tự tại của Phật tâm không nghi hoặc, trụ nơi pháp vô sư, vào sâu cảnh giới vô ngại của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát nghe pháp này rồi, thì có thể dùng trí bình đẳng biết vô lượng pháp, có thể dùng tâm chánh trực lìa các phân biệt, có thể dùng sự ưa thích thù thắng hiện tiền được thấy chư Phật, có thể dùng sức tác ý nhập cõi hư không bình đẳng, có thể dùng niệm tự tại vào vô biên pháp giới, có thể dùng sức trí tuệ đủ tất cả công đức, có thể dùng trí tự nhiên lìa tất cả cấu nhiễm nơi thế gian, có thể dùng tâm Bồ-đề vào tất cả mười phương thế giới, có thể dùng sức quán sát lớn biết chư Phật ba đời đồng một thể tánh, có thể dùng trí thiện căn hồi hướng vào khắp pháp như thế, chẳng vào mà vào, chẳng duyên nơi một pháp, luôn dùng một pháp quán sát tất cả pháp.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát thành tựu công đức như vậy, thì chỉ dùng chút ít công lực liền được trí vô sư tự nhiên.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền muốn nêu lại nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Thấy nghe cúng dường chư Như Lai
Thì được công đức chẳng thể lường
Ở trong hữu vi trọn không hết
Cốt diệt phiền não lìa các khổ.
Như người nuốt chút ít kim cang
Tất không tiêu được phải thải ra
Công đức cúng dường Đấng Mười Lực
Diệt phiền não đến trí kim cang.
Như chất cỏ khô bằng Tu-di
Ném đóm lửa nhỏ đều cháy hết
Chút ít công đức cúng dường Phật
Tất đoạn phiền não đến Niết-bàn.
Núi Tuyết có thuốc tên Thiện kiến
Thấy nghe người chạm tiêu các bệnh
Nếu ai thấy nghe Đấng Mười Lực
Được thắng công đức đến trí Phật.*

Bấy giờ, do thần lực của Phật, do pháp như vậy, nên khắp mười phương đều có mười vô số trăm ngàn ức triệu thế giới chấn động đủ sáu cách là Đông vọt lên Tây lặn xuống, Tây vọt lên Đông lặn xuống, Nam vọt lên Bắc lặn xuống, Bắc vọt lên Nam lặn xuống, bên vọt lên giữa lặn xuống, giữa vọt lên bên lặn xuống, với đủ mười tám tướng chấn động tuôn mưa hơn cả chư Thiên, vô số mây tất cả hoa, mây tất cả lọng, mây cờ, mây phướn, mây hương, mây tràng hoa, mây hương xoa, mây đồ trang nghiêm, mây báu ma-ni đại Quang minh, mây chư Bồ-tát ca ngợi, mây thân sai khác của vô số Bồ-tát,

mây mưa thành Chánh giác, mây làm nghiêm tịnh thế giới chẳng thể nghĩ bàn, mây mưa âm thanh ngữ ngôn của Phật đầy khắp vô biên pháp giới.

Như ở bốn châu thiên hạ này, thần lực của Đức Như Lai thị hiện như vậy, làm cho chư Bồ-tát rất hoan hỷ, thì cùng khắp mười phương, tất cả thế giới đều cũng như vậy.

Bấy giờ, nơi mười phương, mỗi mỗi phương đều cách đây vô số thế giới nhiều như số vi trần của tám mươi vô số trăm ngàn ức triệu cõi Phật, mỗi thế giới có chư Như Lai nhiều như số vi trần của tám mươi vô số trăm ngàn ức triệu cõi Phật, đồng hiệu là Phổ Hiền, đều hiện ra trước Bồ-tát Phổ Hiền, bảo:

–Lành thay, Phật tử! Chỉ có Đại sĩ mới có thể nương theo oai lực của Phật, tùy thuận pháp tánh mà diễn nói pháp Như Lai xuất hiện chẳng thể nghĩ bàn.

Này Phật tử! Chúng tôi, chư Phật cùng một danh hiệu ở mười phương nhiều như số vi trần của tám mươi vô số trăm ngàn ức triệu cõi Phật cũng đều giảng nói pháp này. Như chúng tôi đã nói, tất cả chư Phật ở mười phương thế giới cũng giảng nói như thế.

Này Phật tử! Nay trong pháp hội này, có số Đại Bồ-tát nhiều như số vi trần của mười vạn cõi Phật, được tất cả Tam-muội thần thông của Bồ-tát, chư Phật chúng tôi đều thọ ký họ một đời sẽ đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có số chúng sinh nhiều như số vi trần của một cõi Phật phát tâm Bồ-đề, chư Phật chúng tôi cũng thọ ký họ ở đời vị lai, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của một cõi Phật, đều được thành Phật đồng hiệu là Phật Thủ Thắng Cảnh Giới.

Chư Phật chúng tôi vì muốn cho chư Bồ-tát đời vị lai được nghe pháp này, nên đều cùng hộ trì. Như số chúng sinh ở bốn châu thiên hạ này đã được độ, số chúng sinh ở trong tất cả trăm ngàn ức triệu vô số, vô lượng thế giới ở vô số pháp giới trong hư không cũng đều được độ như vậy.

Bấy giờ, do thần lực của mười phương chư Phật, do nguyện lực của Đức Tỳ-lô-giá-na, do pháp như vậy, do sức của thiện căn, do Như Lai khởi trí chẳng vượt ngoài tâm niệm, do Như Lai ứng duyên kịp thời, do tùy thời giác ngộ chư Bồ-tát, do thuở trước tu hành không hư mất, do làm được hạnh Phổ hiền rộng lớn, do hiển hiện trí Nhất thiết tự tại, nên mười phương, mỗi phương cách đây vô số thế giới nhiều như số vi trần của mười vô số trăm ngàn ức triệu cõi Phật, đều có số Bồ-tát nhiều như số vi trần của mười vô số trăm ngàn ức triệu cõi Phật đồng vân tập đến nơi đây, đầy khắp tất cả mười phương pháp giới, thị hiện sự rộng lớn trang nghiêm của Bồ-tát, phóng ra lưới ánh sáng lớn, làm chấn động tất cả mười phương thế giới, làm hư tan tất cả cung điện của các loài ma, tiêu diệt tất cả những khổ về đường ác, hiển hiện tất cả oai đức của Như Lai, ca ngâm khen ngợi vô lượng pháp công đức sai biệt của Như Lai, mưa khắp tất cả những thứ mưa, thị hiện vô lượng thân sai biệt, lãnh thọ vô lượng Phật pháp, do thần lực của Phật nên đồng nói:

–Lành thay, Phật tử! Chỉ có Đại sĩ mới có thể giảng nói pháp không thể hủy hoại này của Như Lai.

Này Phật tử! Chư Bồ-tát chúng tôi đều hiệu là Phổ Hiền, đều từ thế giới Phổ quang minh trụ xứ của Đức Như Lai Phổ Tràng Tự Tại đến đây. Tất cả thế giới đó đều giảng nói pháp này, văn cú như vậy, nghĩa lý như vậy, tuyên thuyết như vậy, quyết định như vậy, đều như ở đây, chẳng thêm chẳng bớt.

Chư Bồ-tát chúng tôi đều do thần lực của Phật, do được pháp Như Lai nên đến nơi đây để chứng minh cho Đại sĩ.

Như chúng tôi đến đây, mười phương khắp hư không, khắp pháp giới, tất cả thế

giới, bốn châu thiên hạ cũng đều như vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền nương theo thần lực của Phật, quán sát tất cả đại chúng Bồ-tát, muốn nêu rõ lại oai đức rộng lớn về sự xuất hiện của Như Lai, chánh pháp chẳng thể hoại diệt của Như Lai, vô lượng thiện căn đều chẳng lống, chư Phật xuất thế ất đủ tất cả pháp tối thắng, giới quán sát được tâm chúng sinh tùy nghi thuyết pháp chưa từng lỗi thời, sinh vô lượng pháp quang của Bồ-tát, tất cả chư Phật tự tại trang nghiêm, tất cả Như Lai một thân không khác, sinh khởi do từ đại hạnh thuở trước, nên nói kệ:

*Công hạnh của tất cả Như Lai
Thế gian ví dụ không dụ được
Vì khiến chúng sinh được ngộ hiểu
Chẳng dụ làm dụ mà hiển thị.
Pháp thâm diệu vi mật như vậy
Trăm ngàn muôn kiếp khó được nghe
Người tinh tấn trí tuệ điều phục
Mới được nghe nghĩa sâu xa này.
Người nghe pháp này sinh hoan hỷ
Đã từng cúng dường vô lượng Phật
Được Phật gia trì và thọ nhận
Trời người ca ngợi thường cúng dường
Đây là pháp tài vượt thế gian
Có thể cứu độ mọi chúng sinh
Có thể xuất sinh đạo thanh tịnh
Quý vị thọ trì chớ phóng dật.*

